

Bản án số:177/2017/HSST

Ngày: 10/8/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Lê

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Hồng Hải

2. Bà: Huỳnh Nguyễn Anh Phương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Phương – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 1.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa: Ông Ngô Anh Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, số 06 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 117/2017/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2017 đối với các bị cáo:

Nguyễn Bá Trường D; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 18/02/1993, tại Bình Thuận; Hộ khẩu thường trú: Khu phố 3, phường T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Nguyễn Bá C, sinh năm: 1959 và bà Lê Thị H, sinh năm: 1962; Tiền án - Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 20/4/2017; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Bá Trường D bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 20/4/2017, trong lúc Nguyễn Bá Trường D điều khiển xe gắn máy biển số 86B5-044.52 đến trước số 76 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, Quận 1 thì Tổ tuần tra của Lực lượng cảnh sát cơ động Công an Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện D có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ tuần tra đã phát hiện và thu giữ trong chiếc túi xách màu nâu mà D đang đeo trên người có 01 hộp kim loại, bên trong có một gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng, D khai là Heroin nên tổ tuần tra bắt giữ D cùng tang vật đưa về Công an phường Bến Nghé, Quận 1 lập biên bản phạm tội quả tang rồi chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 1 xử lý.

Quá trình điều tra, Nguyễn Bá Trường D khai nhận do nghiện ma túy nên ngày 18/4/2017 D đến chân cầu Calmette, Quận 1 mua 01 gói Heroin với giá 400.000 đồng của 01 người đàn ông chạy xe ôm không rõ lai lịch để về sử dụng được một ít, còn lại một ít D cất dấu vào túi xách để sử dụng thì bị phát hiện và bị bắt giữ.

Vật chứng :

- 01 gói niêm phong bên trong có khối lượng 0,2497 gram là loại Heroin
- 01 túi xách màu nâu; 01 ống thủy tinh sử dụng ma túy;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei: 013550003123261;
- 01 xe máy biển số 86B5 – 04452, số máy: 55P1-083578, số khung: RLCE55P10CY083568

Tại Cáo trạng số 122/CTr-VKS ngày 20 tháng 7 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Nguyễn Bá Trường D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo D từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù; Phạt bị cáo 5.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước; Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có khối lượng 0,2497 gram là loại Heroin, tịch thu tiêu hủy 01 túi xách màu nâu, tịch thu tiêu hủy 01 ống thủy tinh sử dụng ma túy, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhưng cần tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án, trả lại cho bị cáo 01 xe gắn máy biển số 86B5 – 044.52 nhưng cần tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Do vì bị cáo nghiện ma túy nên ngày ngày 18/4/2017, bị cáo đón xe ôm đến chân cầu Calmette, Quận 1 mua 01 gói Heroin với giá 400.000 đồng của 01 người đàn ông chạy xe ôm không rõ lai lịch để về sử dụng được một ít, còn lại một ít bị cáo cất dấu vào túi xách để sử dụng thì bị phát hiện và bị bắt giữ vào lúc khoảng 21 giờ 30 phút ngày 20/4/2017 khi bị cáo đang sử dụng xe gắn máy lưu thông trên đường. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Bá Trường D đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách về độc quyền quản lý và phòng chống tội phạm về ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Đồng thời tạo điều kiện cho những kẻ chuyên buôn bán các chất ma túy tồn tại và phát triển gây ảnh hưởng đến đời sống kinh tế và sức khỏe của cộng đồng. Vì vậy, Nhà nước Việt Nam nghiêm cấm việc sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời quy định hình phạt nghiêm khắc những ai cố tình vi phạm. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã gây ra, bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng vẫn cố tình cất giữ ma túy để sử dụng, lúc bắt giữ thu được trong người bị cáo 0,2497 gram là loại Heroin (Theo bản Kết luận giám định số 827/KLGD-H ngày 05/6/2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh) đây là tình tiết định tội được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận có thời gian sử dụng ma túy khoảng 02 năm nay, có thời gian bị cáo tự cai nghiện nhưng lại tái nghiện lại. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời giúp bị cáo có điều kiện cai nghiện để tái hòa nhập cộng đồng và trở thành công dân có ích cho xã hội.

Như vậy, cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm minh nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Đối chiếu tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt nhẹ hơn so với quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Căn cứ khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội thì các quy định khác có lợi cho người phạm tội được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Căn cứ khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự cần phạt bị cáo một khoản tiền theo quy định pháp luật.

Về vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong bên trong có khối lượng 0,2497 gram là loại Heroin là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 túi xách màu nâu theo bị cáo khai đã cũ và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 ống thủy tinh sử dụng ma túy cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei: 013550003123261 tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Đối 01 xe gắn máy biển số 86B5 – 044.52, số máy: 55P1-083578, số khung: RLCE55P10CY083568, kết quả xác minh xe do Nguyễn Bá Trường D đứng tên chủ sở hữu. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không sử dụng xe để đi mua ma túy, lúc bắt giữ bị cáo đã thu giữ Heroin trong chiếc túi xách màu nâu mà bị cáo đang đeo trên người, chiếc xe không phải là phương tiện phạm tội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị trả lại chiếc xe cho bị cáo là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo chiếc xe trên, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Đối với người đàn ông chạy xe ôm bán ma túy cho bị cáo D, do không rõ lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để truy xét, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Bá Trường D** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Bá Trường D** 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày: 20/4/2017.

Phạt bị cáo D 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày Cơ quan thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án, nếu bị cáo không nộp số tiền phạt như đã nêu trên, thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Áp dụng các điểm a, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ ma túy thu giữ của bị cáo bao gồm: 01 gói niêm phong bên trong có khối lượng 0,2497 gram là loại Heroin theo Phiếu nhập kho vật chứng số 253/17/PNK ngày 26/6/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tịch thu, tiêu hủy 01 túi xách màu nâu và 01 ống thủy tinh sử dụng ma túy theo Phiếu nhập kho vật chứng số 193/17/PNK ngày 24/4/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Bá Trường D 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei: 013550003123261; 01 xe gắn máy biển số 86B5 – 044.52, số máy: 55P1-083578, số khung: RLCE55P10CY083568 theo Phiếu nhập kho vật chứng số 193/17/PNK ngày 24/4/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Áp dụng các Điều 98, 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Đức Lê